

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG
Số: 13/HĐBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 1 tháng 2 năm 1989

QUYẾT ĐỊNH

CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG SỐ 13/HĐBT NGÀY 1/2/1989
VỀ VIỆC GIẢI QUYẾT MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẤP BÁCH VỀ RUỘNG ĐẤT
HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4/7/1981;

Căn cứ Luật đất đai ngày 8/1/1988;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý ruộng đất.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Việc giải quyết mọi quan hệ về ruộng đất phải theo đúng nguyên tắc:

- Đất đai thuộc sở hữu toàn dân, do Nhà nước thống nhất quản lý.
- Kiên quyết bảo vệ những thành quả cách mạng về ruộng đất, đồng thời sửa chữa theo đúng pháp luật những trường hợp đã xử lý sai, phù hợp với tình hình thực tế từng nơi.
- Bảo đảm cho mọi người lao động sản xuất nông nghiệp có đất đai sản xuất làm cho tình hình ruộng đất được ổn định và nông dân yên tâm sản xuất.
- Gắn việc giải quyết vấn đề ruộng đất với tổ chức lại sản xuất, bố trí lại cơ cấu sản xuất theo hướng thâm canh, tăng vụ, kinh doanh tổng hợp, mở mang, ngành nghề, phân bố lại lao động, dân cư phù hợp với đặc điểm và quy hoạch của từng địa phương, củng cố các tổ chức kinh tế tập thể của nông dân với những hình thức bước đi thích hợp với trình độ tổ chức và quản lý sản xuất, nhằm mở rộng và phát triển sản xuất, tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho xã viên, tập đoàn viên, bảo đảm đoàn kết nông thôn.

Điều 2. - Chủ trương biện pháp giải quyết các tranh chấp đất đai:

- Ruộng đất do xóa bỏ bóc lột địa chủ, phú nông, tịch thu trưng mua và đất hiến của địa chủ tiến bộ, đất của tư sản, đất truat hữu, ruộng đất do tịch thu, trưng thu của các phần tử phản động, tay sai ác ôn trong nguy quân, nguy quyền đã chia cấp cho nông dân không có hoặc thiếu đất thì người được chia cấp tiếp tục sử dụng, chủ cũ không được đòi lại.

2. Ruộng đất đã chia cấp cho thương bệnh binh, gia đình liệt sĩ, bộ đội tại ngũ, cán bộ hưu trí, gia đình có công với cách mạng... thì được tiếp tục sử dụng không thu hồi, chủ cũ không được đòi lại.
3. Những hộ nông dân trước có đất đã điều chỉnh chia cho người khác, nhưng hiện nay vẫn có ruộng để làm bằng hoặc nhiều hơn so với mức bình quân ở địa phương thì không được đòi lại diện tích đã điều chỉnh cho người khác.
4. Những hộ nông dân trước đây, có nhiều đất đã điều chỉnh chia cho người khác, nay do nhân khẩu tăng lên, bình quân ruộng đất thấp đời sống thực sự có khó khăn, thì chính quyền địa phương, hợp tác xã, tập đoàn sản xuất nông nghiệp tìm cách giúp đỡ khắc phục khó khăn, phát triển ngành nghề, giải quyết việc làm; trường hợp địa phương còn đất thì căn cứ vào điều kiện sản xuất của từng gia đình có thể giải quyết cho họ được nhận thêm một số diện tích để làm.
5. Đối với những hộ nông dân không có ruộng hoặc ít ruộng nhưng có vườn có ngành nghề, đời sống được bảo đảm thì không giao thêm ruộng đất nữa.
6. Những hộ hiện nay sống bằng các nghề buôn bán, lao động tự do, tiểu thủ công nghiệp, thủ công nghiệp hoặc dịch vụ, trước đây đã được chia ruộng đất, song sử dụng kém hiệu quả hoặc không đủ lao động làm ruộng mà thuê người làm thì thu hồi giao cho hộ sản xuất nông nghiệp còn thiếu ruộng. Riêng đối với một số đồng bào Khome thực sự có khó khăn, những người neo đơn, già yếu, thương bệnh binh có ruộng nhưng thiếu lao động để làm thì tạm thời được thuê lao động để sản xuất bảo đảm đời sống.
7. Những người trước đây có ruộng đất đã chia cấp cho nông dân mà nay đã làm các nghề khác hoặc công tác trong cơ quan Nhà nước thì không được đòi lại.
8. Những nông dân ở nơi cư trú không có ruộng đất phải đi nơi khác sản xuất thì được tiếp tục sử dụng ruộng đất đó để sản xuất.
9. Những người bị cắt đất xâm canh nơi khác, nhưng đã có ruộng đất nơi cư trú hoặc có ngành nghề khác sinh sống thì không được đòi lại đất cũ. Người được cấp đất xâm canh đúng đối tượng và sản xuất đã ổn định thì giữ nguyên hiện trạng. Người bị cắt ruộng đất xâm canh, nếu thiếu đất và đời sống thực sự khó khăn thì cấp đất mới (nếu địa phương còn quỹ đất) hoặc giúp họ phát triển ngành nghề giải quyết đời sống.